

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 173/2022/HSST
Ngày: 30/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Viết Toàn;

- Bà Võ Thanh Bình;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Ông
Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 Tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2022/HSST ngày 13 tháng 9 năm
2022 theo Quyết định xét xử số: 197/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022, đối với
bị cáo:

Nguyễn Văn P (Tên gọi khác: Nóc), sinh ngày 05/10/1994 tại B; Nơi cư trú:
Khu phố 5, phường Lạc Đạo, thành phố P, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học
vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa
có; Tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Ngày 19/4/2016, Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 18 tháng tù về tội
“Cướp giật tài sản”, tại bản án số 63/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày
11/5/2017.

+ Ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh B xử phạt 03 năm tù về tội
“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án số 89/2018/HSST. Chấp hành xong hình
phạt tù ngày 07/7/2021.

Nhân thân:

+ Ngày 12/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh B xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại Bản án số 201/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/6/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 22/10/2021, khi đang trên đường đi làm về, Nguyễn Văn P mượn điện thoại của người chạy xe ôm gọi điện thoại cho người tên “Lượm” (không rõ nhân thân, nhà ở khu phố 4, phường Lạc Đạo, thành phố P) để hỏi mua nợ 600.000 đồng ma túy loại Heroine thì Lượm đồng ý và hẹn P đến nhà của Lượm để nhận ma túy. Khi P đến trước nhà của Lượm thì có 01 người thanh niên lạ mặt (không rõ nhân thân) đến đưa cho P một gói nylon chứa Heroine. Mua được ma túy, Phương đi về nhà của P, P sử dụng ống hút nước giải khát bằng nhựa phân nhỏ số ma túy vừa mua được thành 10 tép hàn kín lại, P bỏ 10 tép ma túy vào 01 gói nylon có khóa nhựa kéo màu đỏ, P đang cầm trên tay thì Công an phường Lạc Đạo đi vào nhà kiểm tra hành chính, sợ bị phát hiện nên P ném gói nylon, bên trong có 10 tép ma túy qua cửa sổ nhà của P, gần vị trí P đang ngồi thì bị Công an phường Lạc Đạo phát hiện thu giữ, đưa P cùng vật chứng liên quan về trụ sở Công an phường lập biên bản ghi nhận sự việc, tại đây P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên (Các bút lục số 32-36, 65-78).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon màu không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, bên trong có chứa 10 (mười) đoạn ống nhựa màu trắng, loại ống nước giải khát, kích thước mỗi đoạn khoảng (1,5 x 0,8)cm, hàn kín, bên trong mỗi đoạn đều có chứa chất rắn, dạng nén (ký hiệu là M khi giám định).

Tại Bản kết luận giám định số 1355/KLGD-PC09 ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2782 gam, là Heroine.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) gói nylon màu không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ; 10 (mười) đoạn ống nhựa màu trắng, đều được hàn kín, mỗi đoạn kích thước khoảng (1,5 x 0,8) cm, đều đã cắt một đầu; 0,1947 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1355. Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 130/CT/VKS ngày 05 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1355 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 146 ngày 29/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P).

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo:

Khoảng 14 giờ ngày 22/10/2021, tại khu phố 5, phường Lạc Đạo, thành phố P, tỉnh B. Nguyễn Văn P đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2782 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện thụ giữ. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, Cáo trạng số 130/2022/CT-VKS ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi: Xét Nguyễn Văn P biết ma túy loại Heroine là ma túy nằm trong danh mục nhà nước độc quyền

quản lý, nghiêm cấm tàng trữ trái phép, vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người và trật tự trị an xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi này không những xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần thiết phải xử lý bằng biện pháp Hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại bản án số 89/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án thị xã La Gi xác định Nguyễn Văn P phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”, xử Phương 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Phương đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/07/2021, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P đã thành khẩn khai báo. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1355 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 146 ngày 29/9/2022, của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P).

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Áp dụng:** điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*** Xử phạt:** Nguyễn Văn P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 21/6/2022.

*** Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1355 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 146 ngày 29/9/2022, của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (30/9/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tp P;
- VKSND tỉnh B;
- TAND tỉnh B;
- Công an tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Đã ký

NGUYỄN NGỌC DŨNG